

Bản án số: **178/2023/HSPT**

Ngày: 23-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Minh Châu.

2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo Huỳnh Quốc H. Do có kháng cáo của bị hại bà Phan Thị Huyền T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HSST ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quốc H**, sinh năm 1990 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: P chung cư C V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông Huỳnh Hữu N và bà Huỳnh Thị Kim C; Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 05/12/2012, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng 12 ngày tù về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích).

- Ngày 07/5/2019 bị Ủy ban nhân dân Phường F, Quận H ban hành Quyết định số 57/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên B. Ngày 15/5/2019 Ủy ban nhân dân Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định hủy Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 07/5/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, Huỳnh Quốc H điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade biển kiểm soát 59L2-562.37 đến nhà số B Đ, phường P, Quận A để tìm bạn gái là Bùi Thị Mai V để nói chuyện nhưng không gặp. Tại đây, H xảy ra cự cãi với bà Phan Thị Huyền T và ông Huỳnh Thanh D là bạn của bà T thì bị ông D và bà T đẩy H ra khỏi cửa nên H bỏ về. Sau đó, H điều khiển xe đi đón ông Lâm Hồng P tại Quận C về nhà tại Quận A và trên đường đi do còn bực tức nên H chở ông P đến gặp bà T và ông D để tiếp tục giải quyết mâu thuẫn trước đó. Tại đây H dùng chân đạp cửa xông vào nhà để cự cãi với bà T và dùng tay phải cầm con dao khoảng 20cm có cán màu vàng (loại dao Thái Lan) để trên mặt bếp gần cửa ra vào, để yêu cầu bà T ra nói chuyện. Bà T không đồng ý nên H lao đến và dùng dao đâm bà T thì được các ông D, P can ngăn. Lợi dụng lúc ông P đang nói chuyện với ông D thì H cầm dao lao vào đâm một nhát từ trên xuống trúng vào đầu của bà T gây thương tích. Sau khi đâm bà T xong thì H cùng P điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn bà T được đưa đi cấp cứu.

Theo Kết luận định giám định pháp y về thương tích số 1019/TgT.22 ngày 21/12/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố H kết luận đối với Phan Thị Huyền T như sau:

- Vết thương phần mềm vùng trán trái đã được điều trị, hiện còn một vết còn chỉ khâu kích thước 7x0, 1cm, tình trạng ổn định.

Có tỉ lệ 06% (sáu phần trăm). Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương phần mềm gây sưng nề vùng má trái đã được điều trị, hiện còn diện sưng nề vùng má trái, tình trạng ổn định. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỉ lệ sưng nề. Thương tích trên do vật tày tác động gây ra.

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06% (sáu phần trăm).

Tất cả thương tích đều không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Vật chứng vụ án thu giữ được:

- Đối với 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 20cm, H khai đã vứt bỏ trên đường đi (chưa thu hồi được).

- Đối với 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh H thực hiện tội phạm là chứng cứ liên quan đến vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ.

Tạm giữ của Huỳnh Quốc H:

- Đối với 01 điện thoại di động iPhone 12 Promax, số I 356726112117973 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên được trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo thun, 01 quần jean, 01 đôi giày thể thao là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, tất cả đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade biển kiểm soát 59L2-562.37. Số khung: 6302FZ176327, số máy: JF63E1530419. Kết quả giám định số khung, số máy nguyên thủy, kết quả xác minh do bà Trần Ngọc Đ T1 đứng tên đăng ký, bà T1 khai đã bán xe cho một người (không rõ lai lịch) nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Bị cáo H khai mua chiếc xe trên mạng xã hội của thanh niên (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục đăng tin tìm kiếm chủ sở hữu trong thời gian nhất định, nếu vẫn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Huỳnh Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền khởi kiện vụ án dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/4/2023, bị hại bà Phan Thị Huyền T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 47/2023/HS-ST ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng xác định tội danh nặng hơn và tăng nặng hình phạt cho bị cáo Huỳnh Quốc H; xem xét mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo Huỳnh Quốc H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

-Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều

134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất vai trò, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- Bị hại kháng cáo yêu cầu xem xét về mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần với số tiền 300.000.000 đồng, nhưng tại giai đoạn sơ thẩm bà không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình nên cấp sơ thẩm không xét. Cấp sơ thẩm đã ghi nhận việc bị hại đồng ý tách phần nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác theo thủ tục Tố tụng dân sự, nên kháng cáo của bị hại về phần bồi thường là không hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận do bức tức bà Phan Thị Huyền T và ông Huỳnh Thanh D xô đẩy, không cho bị cáo gặp mặt, nói chuyện với bạn gái là Bùi Thị Mai V, nên khoảng 02 giờ ngày 21/11/2022 bị cáo cầm dao đến nhà của bà T tại số B Đ, phường P, Quận A và dùng con dao này đâm vào vùng mặt của bà T. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định thương tích của bà T có tỉ lệ tổn thương cơ thể 06% như tại Kết luận định giám định pháp y về thương tích số 1019/TgT.22 ngày 21/12/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố H là do bị cáo dùng con dao dân gây ra. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử và kết tội bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng tội. Mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra và đã xem xét đầy đủ về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị hại yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử bị cáo theo tội danh nặng hơn và tăng hình phạt đối với bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[3] Về kháng cáo của bị hại yêu cầu xem xét về mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền 300.000.000 đồng, nhưng không cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình. Cấp sơ thẩm đã tách phần nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và giành quyền cho bị hại khởi kiện theo thủ tục Tố tụng dân sự là có căn cứ, đúng luật. Do đó,

kháng cáo của bị hại yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Những thiếu sót của cấp sơ thẩm:

Về hình thức Bản án: Phần Quyết định của Bản án sơ thẩm ghi:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Huỳnh Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Là không đúng với Biểu mẫu về hình sự (Ban hành kèm theo Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐTP, ngày 19/9/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao).

Về áp dụng pháp luật: Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo nhưng không ghi rõ tình tiết giảm nhẹ tại điểm nào là thiếu sót.

Những sai sót trên cấp sơ thẩm phải nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[5] Về án phí: Bị hại phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại bà Phan Thị Huyền T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Huỳnh Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 28/11/2022).

Về án phí: Bị hại Phan Thị Huyền T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 1; (1)
- TAND Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (21) (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

